

CHỈ THỊ

**Về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027
trên địa bàn tỉnh An Giang**

Thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Thông báo số 160-TB/VPTW ngày 29/8/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc về kết quả 01 năm thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW; Quyết định số 1472/QĐ-TTg ngày 03/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 05/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2026 - 2027; Quyết định số 2623/QĐ-BGDĐT ngày 03/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2026 - 2027 của ngành Giáo dục; tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 10/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét và thực chất trong công tác quản trị, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của tỉnh trong năm học 2026 - 2027 với chủ đề “Đổi mới tư duy - Chuyển biến mạnh mẽ - Kết quả thực chất”, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị, siết chặt kỷ cương, xây dựng môi trường giáo dục liên chính và thực chất

a) Quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng, của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước và các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về giáo dục và đào tạo; trọng tâm là Nghị quyết số 71-NQ/TW, Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, gắn với Chương trình hành động số 04-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Cụ thể hóa các chủ trương, định hướng thành nhiệm vụ, chỉ tiêu, sản phẩm, tiến độ và trách nhiệm thực hiện trong năm học 2026 - 2027.

Đổi mới căn bản, thực chất phương thức điều hành, chuyển mạnh từ tư duy “quản lý giáo dục” sang “quản trị phát triển giáo dục”; chuyển trọng tâm từ rà soát thể chế sang tổ chức thực thi hiệu quả, đưa chính sách đi vào chiều sâu của đời sống

học đường. Tập trung tạo chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét từ bên trong: đổi mới mô hình quản trị nhà trường, nâng cao chuẩn mực và năng lực đội ngũ nhà giáo, cải tiến nội dung, phương pháp giảng dạy đến công tác thi cử, kiểm tra và đánh giá.

Chủ động nhận diện, tháo gỡ dứt điểm các “điểm nghẽn”, khơi thông và huy động tối đa các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; kiên quyết lấy kết quả thực tế làm thước đo năng lực lãnh đạo, quản lý. Trọng tâm đánh giá là sự tiến bộ toàn diện của người học, điều kiện và môi trường công tác của nhà giáo, hiệu quả vận hành của cơ sở giáo dục và chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Khẩn trương rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế phân cấp, phân quyền và ủy quyền quản lý nhà nước về giáo dục phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thông suốt, đồng bộ, tuyệt đối không để phát sinh khoảng trống pháp lý hay ách tắc trong vận hành. Triển khai đồng bộ, hiệu quả Bộ chỉ số theo dõi, giám sát các mục tiêu phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương; thực hiện nghiêm phương châm “6 rõ” trong quản lý và phân công nhiệm vụ gồm: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm và rõ thẩm quyền.

b) Tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ; xây dựng văn hóa trung thực, liêm chính, thực chất trong toàn ngành; chú trọng chất lượng thực chất trong toàn bộ quá trình dạy, học và đánh giá, tránh áp lực về chỉ tiêu hay số liệu để tỷ lệ lên lớp, tốt nghiệp phản ánh đúng năng lực người học. Rà soát, cắt giảm tối đa các cuộc thi, hội thi không cần thiết để giảm áp lực cho học sinh, giáo viên và phụ huynh. Tăng cường kỷ luật trường học, phòng ngừa và xử lý nghiêm các hành vi gian lận trong thi cử; bảo đảm các kỳ thi diễn ra an toàn, nghiêm túc, công bằng, nhất là công tác chuẩn bị cho Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2027.

c) Đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát cắt giảm triệt để các loại hồ sơ, sổ sách, báo cáo trung gian và các cuộc họp không cần thiết để đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên dành trọn thời gian tập trung cho công tác chuyên môn giảng dạy.

d) Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động liên kết giáo dục, bảo đảm thực hiện đúng quy định, không làm ảnh hưởng đến chương trình và thời gian học chính khóa. Thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu đầu năm học theo đúng quy định; công bố rộng rãi số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh của Nhân dân; xử lý nghiêm người đứng đầu cơ sở giáo dục nếu để xảy ra hiện tượng lạm thu, gợi ý hoặc ép buộc học thêm dưới mọi hình thức.

2. Bảo đảm cơ sở vật chất trường lớp, đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm và phát triển trường phổ thông liên cấp nội trú biên giới

a) Tập trung chuẩn bị tốt mọi điều kiện cho năm học 2026 - 2027 với chủ đề “Đổi mới tư duy - Chuyển biến mạnh mẽ - Kết quả thực chất”; rà soát hệ thống trường, lớp, bảo đảm đủ phòng học, phòng học bộ môn, sách giáo khoa, thiết bị dạy học tối thiểu, điện, nước sạch, nhà vệ sinh đạt chuẩn và hạ tầng kết nối internet cho

100% cơ sở giáo dục. Triển khai thí điểm Chương trình giáo dục mầm non mới tại các trường được lựa chọn; thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và thực hiện giáo dục bắt buộc bậc trung học cơ sở.

b) Tập trung nguồn lực bảo đảm tiến độ, chất lượng xây dựng; chuẩn bị đồng bộ đội ngũ giáo viên, khu ký túc xá, bếp ăn bán trú, nội trú, nguồn nước sạch, thiết bị phục vụ học tập, sinh hoạt để vận hành an toàn, khai thác hiệu quả 06 trường phổ thông liên cấp nội trú tại các xã biên giới đất liền giai đoạn 2, đảm bảo hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm học 2027 - 2028 theo đúng chỉ đạo của Chính phủ.

c) Thường xuyên rà soát, kiểm tra toàn bộ các hạng mục trường học xuống cấp, nguy hiểm để kịp thời khoanh vùng, tạm dừng sử dụng và bố trí phương án thay thế an toàn; ưu tiên bố trí vốn sửa chữa, nâng cấp nhà vệ sinh trường học chưa đạt chuẩn. Chủ động rà soát, tận dụng các tòa nhà công vụ, trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính để đề xuất chuyển đổi công năng thành cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, y tế theo quy định.

3. Hoàn thiện việc sắp xếp mạng lưới trường lớp, khắc phục thừa, thiếu giáo viên và nâng cao chất lượng đội ngũ

a) Tiếp tục tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả phương án sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp công lập theo Quyết định số 3737/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm mục tiêu tinh gọn đầu mối, nâng cao chất lượng quản trị, không làm phát sinh rào cản địa lý và bảo đảm quyền tiếp cận giáo dục bình đẳng của học sinh. Rà soát, sắp xếp các điểm trường lẻ không bảo đảm điều kiện hoạt động theo quy định; việc sắp xếp phải phù hợp điều kiện địa bàn, khoảng cách đi lại, bảo đảm quyền và điều kiện học tập của học sinh, gắn với phát triển mô hình bán trú, nội trú phù hợp. Nghiên cứu, triển khai thí điểm mô hình quản trị giáo dục mới đối với hệ thống trường công lập và trường tư thục trên cùng một địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Khẩn trương rà soát, điều chuyển, cơ cấu lại đội ngũ theo hướng giảm biên chế quản lý và nhân viên hỗ trợ dôi dư, tăng biên chế giáo viên trực tiếp giảng dạy; thực hiện ngay việc điều động, chuyển chuyển, biệt phái, phân công dạy liên trường, liên cấp và đẩy nhanh tuyển dụng viên chức, cơ bản khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ, bảo đảm bố trí giáo viên đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học. Kịp thời giải quyết đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên chịu tác động sắp xếp, bao gồm việc bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định.

c) Rà soát, chuẩn hóa đội ngũ công chức phụ trách quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo cấp xã; tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu, bảo đảm các xã, phường, đặc khu được bố trí công chức có năng lực, trình độ phù hợp để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục theo quy định.

d) Triển khai cơ chế phân cấp giao tổng biên chế cho cơ quan chuyên môn và địa phương tự chủ tuyển dụng, bố trí sử dụng người làm việc dựa trên định mức thực tế số học sinh/lớp sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đẩy mạnh phân luồng, hướng nghiệp và hội nhập

a) Tiếp tục rà soát, tinh giản nội dung dạy học theo hướng thiết thực; nâng cao chất lượng giờ học chính khóa; đẩy nhanh lộ trình tổ chức dạy học 2 buổi/ngày phù hợp điều kiện thực tế; tăng cường giáo dục STEM/STEAM, phát triển kỹ năng số, giáo dục thể chất, nghệ thuật, đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc và trách nhiệm xã hội cho học sinh; từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Đẩy mạnh phân luồng học sinh sau trung học cơ sở thông qua việc phát triển mô hình trung học nghề, mô hình đào tạo kép gắn với doanh nghiệp; tăng cường cơ chế đặt hàng đào tạo nhân lực theo kết quả đầu ra gắn chặt với nhu cầu phát triển công nghiệp chế biến, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, logistics và thương mại biên giới của tỉnh.

c) Tập trung liên kết đào tạo các ngành nghề kỹ thuật công nghệ trọng điểm, STEM, bán dẫn, chuyển đổi xanh và công nghệ số.

d) Chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học trên địa bàn và trong vùng để đào tạo nhân lực chất lượng cao, các ngành công nghệ mới (bán dẫn, AI, kinh tế xanh).

đ) Đẩy mạnh liên kết, hợp tác quốc tế thực chất, hiệu quả trong đào tạo các ngành kỹ thuật công nghệ trọng điểm, STEM và công nghệ số.

5. Bảo đảm an toàn trường học, an ninh trật tự và thực hiện tốt chính sách an sinh giáo dục

a) Xây dựng và triển khai các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin; tăng cường giáo dục kỹ năng số, kỹ năng sử dụng mạng an toàn cho học sinh; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo quy định các hành vi vi phạm; chủ động phòng ngừa các nguy cơ bạo lực học đường, lừa đảo, dụ dỗ, lôi kéo học sinh trên không gian mạng.

b) Tăng cường bảo đảm an ninh trật tự khu vực trường học, an toàn giao thông trước cổng trường; chủ động phát hiện sớm, phòng ngừa và xử lý nghiêm các hành vi bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, mua bán và sử dụng thuốc lá điện tử, ma túy, hành vi xâm hại trẻ em trong và xung quanh khu vực trường học.

c) Tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm tại các bếp ăn bán trú, nội trú và căng tin trường học; thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa ngộ độc thực phẩm; xây dựng thực đơn bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý. Đẩy mạnh tư vấn tâm lý học đường, chăm sóc sức khỏe ban đầu và trang bị kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho học sinh.

d) Chủ động cân đối ngân sách và huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người dạy và người học ngay từ

đầu năm học; ưu tiên hỗ trợ bữa ăn bán trú, sách giáo khoa, thiết bị học tập, phương tiện đi lại cho học sinh diện nghèo, cận nghèo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng biên giới; bố trí kinh phí cải tạo, xây dựng nhà công vụ cho giáo viên vùng khó khăn.

đ) Rà soát chặt chẽ các trường hợp học sinh có nguy cơ bỏ học để kịp thời vận động, hỗ trợ thiết thực, kiên quyết không để bất kỳ học sinh nào vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

6. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, kết nối dữ liệu quốc gia và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) có kiểm soát

a) Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong toàn ngành Giáo dục; chuẩn hóa và làm sạch cơ sở dữ liệu ngành theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VNeID và cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh.

b) Triển khai sử dụng rộng rãi học bạ số, văn bằng số; thực hiện nghiêm nguyên tắc: các thông tin đã được số hóa và xác thực trên hệ thống thì không yêu cầu người dân nộp lại bản giấy hoặc bản sao chứng thực, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

c) Đưa kiến thức, kỹ năng ứng dụng AI vào nhà trường phù hợp từng cấp học; xác định công nghệ là phương tiện, con người là trung tâm; sử dụng AI hỗ trợ học tập, sáng tạo và nâng cao năng lực tư duy; quản lý chặt chẽ an toàn thông tin và giữ nghiêm chuẩn mực liêm chính học thuật.

7. Tổ chức thực hiện

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

Ban hành Kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 trong toàn ngành giáo dục tỉnh An Giang; cụ thể hóa các chỉ tiêu, giải pháp theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện nghiêm Khung kế hoạch thời gian năm học 2026 - 2027 ban hành kèm theo Quyết định số 3865/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Quản triệt thực hiện quản lý giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo phương châm 4 chủ động: “Chủ động nắm tình hình; Chủ động tập huấn, hướng dẫn; Chủ động tháo gỡ khó khăn; Chủ động triển khai nhiệm vụ” và phương châm 6 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm và rõ thẩm quyền.

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ hoàn thành việc rà soát, sắp xếp, bố trí đủ giáo viên giảng dạy trực tiếp; phối hợp tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức phụ trách giáo dục cấp xã; tăng cường thanh tra, kiểm tra chuyên đề về lạm thu, dạy thêm trái phép, bạo lực học đường và công tác bảo đảm an toàn trường học.

Chủ trì tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo sơ kết học kỳ I và tổng kết năm học 2026 - 2027 gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo đúng thời hạn (báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 31/01/2027; tổng kết năm học và công tác thi đua, khen thưởng trước ngày 25/6/2027).

b) Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu hoàn tất việc sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện giải quyết đầy đủ chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên chịu tác động dôi dư theo đúng quy định.

Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu việc phân cấp, giao biên chế theo thẩm quyền; khẩn trương hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức phụ trách giáo dục cấp xã.

c) Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan, tham mưu cấp thẩm quyền về nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan; phối hợp hướng dẫn các đơn vị trong việc quản lý tài sản công và chuyển đổi công năng các trụ sở dôi dư thành cơ sở giáo dục.

d) Sở Y tế

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo và chính quyền cơ sở thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, sức khỏe học đường và việc khám sức khỏe cho học sinh.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật số, an toàn thông tin mạng và đường truyền internet phục vụ quá trình chuyển đổi số của ngành Giáo dục.

e) Sở Văn hóa và Thể thao

Chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở trong tỉnh tăng cường tuyên truyền về các chủ trương, chính sách đột phá đổi mới giáo dục, tạo sự đồng thuận và ủng hộ của toàn xã hội đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo của tỉnh.

g) Công an tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo và chính quyền cơ sở thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh, an toàn giao thông khu vực trường học, phòng chống bạo lực, ma túy và các tệ nạn xã hội khác.

h) Báo và phát thanh, truyền hình An Giang

Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự tuyên truyền sâu rộng về các chủ trương, chính sách đột phá đổi mới giáo dục; kịp thời phản ánh, lan tỏa các mô hình hay, cách làm hiệu quả.

i) Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền phân cấp quản lý, khẩn trương kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí công chức chuyên trách bảo đảm công tác quản trị, quản lý nhà nước về giáo dục vận hành ổn định, thông suốt; sắp xếp và nâng cao hiệu quả hoạt động các trung tâm học tập cộng đồng.

Rà soát, bổ sung kịp thời các cơ chế chính sách, ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương giai đoạn 2026 - 2030; ưu tiên ngân sách địa phương và huy động nguồn lực xã hội chăm lo phát triển giáo dục, kiểm soát an toàn thực phẩm, vận động 100% học sinh trong độ tuổi đến trường; chủ động thống kê, đánh giá và phối hợp thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ công chức phụ trách giáo dục cấp xã.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. *./.*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và phát thanh, truyền hình An Giang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, ntttrng. *./.*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Phước

PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ NĂM HỌC 2026 - 2027

(Kèm theo Chỉ thị số 22 /CT-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
1	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện bộ chỉ số theo dõi việc thực hiện các mục tiêu về phát triển giáo dục và đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã.	Kế hoạch của UBND tỉnh	Theo lộ trình chỉ đạo thực hiện của Thủ tướng Chính phủ.
2	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động về tăng cường kỷ cương, nâng cao trách nhiệm thực thi nhiệm vụ; xây dựng văn hóa trung thực, liêm chính, thực chất; phòng chống bệnh hình thức trong các hoạt động giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã.	Kế hoạch của UBND tỉnh	Theo lộ trình chỉ đạo thực hiện của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
3	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định về phân cấp, thẩm quyền, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cấp tỉnh, cấp xã sau sắp xếp cơ sở giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã.	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
4	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thí điểm mô hình quản trị đối với hệ thống trường công, trường tư trên địa bàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã.	Quyết định lựa chọn đơn vị và Kế hoạch thực hiện thí điểm	Theo lộ trình chỉ đạo thực hiện của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
5	Hướng dẫn triển khai quy định về định mức, chế độ làm việc mới của giáo viên phù hợp với chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI).	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ và các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã	Văn bản hướng dẫn triển khai toàn ngành	Sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư (trước ngày 30/11/2026)
6	Hướng dẫn rà soát, cắt giảm triệt để hồ sơ, sổ sách, báo cáo trung gian ngoài quy định nhằm giảm gánh nặng hành chính cho giáo viên.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; UBND cấp xã; các cơ sở giáo dục.	Văn bản hướng dẫn	Ngày 30/9/2026
7	Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc phân cấp giao tổng biên chế cho Sở Giáo dục và Đào tạo, các địa phương tự chủ tuyển dụng và sử dụng dựa trên định mức thực tế số học sinh/lớp.	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo; các sở, ngành có liên quan; UBND cấp xã.	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời hạn
8	Rà soát, điều chuyển, cơ cấu lại đội ngũ giáo viên, nhân viên sau sắp xếp cơ sở giáo dục.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ; các sở, ngành có liên quan; UBND cấp xã.	Đảm bảo cơ bản đủ giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục	Ngày 31/10/2026
9	Rà soát đánh giá thực trạng, thực hiện bồi dưỡng, hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ cho đội ngũ công chức phụ trách giáo dục và đào tạo cấp xã.	Sở Nội vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo; các sở, ngành có liên quan, UBND cấp xã.	Báo cáo rà soát; tổ chức bồi dưỡng	Năm 2026
10	Hướng dẫn việc chuyển đổi công năng các tòa nhà công vụ, trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư thành cơ sở giáo dục, y tế theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.	Sở Tài chính	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Y tế, các sở, ngành có liên quan, UBND cấp xã.	Văn bản hướng dẫn	Sau khi có văn bản hướng dẫn của Trung ương.
11	Kiểm tra và duy trì số điện thoại đường dây nóng công khai tiếp nhận phản ánh về lạm thu, dạy thêm - học thêm trái quy định.	Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các xã, phường, đặc khu	Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh.	Thiết lập đường dây nóng và báo cáo kết quả thực hiện	Ngày 30/9/2026